

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-ST  
Ngày: 16 -12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Nghiêm

Bà Nguyễn Thị Tĩnh

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H1**, sinh năm: 1992, Nơi đăng ký HKTT: ấp N, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang, Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không, Trình độ học vấn: 9/12, Nghề nghiệp: Bảo vệ, Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956 (còn sống), Con bà: Nguyễn Thị R, sinh năm: 1958 (còn sống); Gia đình có 03 người anh chị; Bị cáo hừa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Nguyên N**, sinh năm: 1991; Nơi đăng ký HKTT: 98/7 H, Phường 3, Thành phố T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Con ông: Nguyễn Văn D, Sinh năm: 1964 (còn sống); Con bà: Trần Thị L, sinh năm: 1966 (còn sống); Gia đình có 02 người chị em; Vợ: Nguyễn Thị H L, sinh năm: 1997; Có 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 20/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Long An tuyên phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo, 01 năm thử thách về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bị cáo được tại ngoại điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Bị hại:*

1. Nguyễn Minh H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: 23 V, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Huỳnh Công Q, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Huỳnh Thanh P, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: 18/25 Khu phố 2, Thị trấn T, huyện Châu Thành, Long An;

2. Anh Huỳnh Tấn S, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: 143D N, Phường 4, thành phố T, Long An

Người làm chứng: Lê H Trường H, Nguyễn H M, Hồ Trần Trung T (vắng mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Nguyên N là Luật sư Trịnh Thị K – Văn phòng luật sư An Châu – Đoàn luật sư Long An (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, Nguyễn Minh H, sinh năm 1988, HKTT: 23 V, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An sau khi uống bia cùng Huỳnh Thanh P, sinh năm 1994, HKTT: 18/25 Khu phố 2, Thị trấn T, huyện Châu Thành, Long An; Huỳnh Tấn S, sinh năm 1993, HKTT: 143D N, Phường 4, Thành phố T, tỉnh Long An và Lê H Trường H, sinh năm 1982, HKTT: 9/20B N, Phường 3, Thành phố T, Long An (tất cả cùng là tài xế xe taxi của Công ty M) thì cả nhóm đến quán cà phê gần cổng Bệnh viện sản nhi TWG Long An, địa chỉ 136C tỉnh lộ 827, Phường 7, Thành phố T, tỉnh Long An để uống nước. Trong lúc đi vệ sinh thì H có nghe nói là bị cáo Nguyễn Ngọc H (bảo vệ Bệnh viện sản nhi) đến để gây sự với nhóm của H vì trước đó H và bị cáo H1 có xảy ra cự cãi về việc nhóm của H là tài xế xe taxi Mai Linh thường xuyên đậu xe không đúng quy định nên Bệnh viện sản nhi TWG Long An yêu cầu bị cáo H1 chụp hình gửi về Công ty Mai Linh nên hai bên xảy ra mâu thuẫn.

Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 62F1-8920 đến tiệm sửa xe của bị cáo Nguyễn Nguyên N tại địa chỉ số 78 tỉnh lộ 827, Phường 7, Thành phố T, tỉnh Long An để tìm bị cáo H1 để nói chuyện. Do nghĩ sẽ xảy ra đánh nhau nên Sinh và Phúc chạy bộ theo H, trên đường đi, Sinh nhặt 01 (một) thanh gỗ vuông dài khoảng 1,5m tại công trình đang xây trước cổng bệnh viện Sản nhi. Khi đến tiệm sửa xe thấy bị cáo H1 và bị cáo Nguyên đang đứng nói chuyện với nhau, H đi đến hỏi bị cáo H1 “mày phải thả H1 bảo vệ không?” thì bị cáo H1 trả lời “đúng rồi, có gì không anh?”, nghe vậy H xông vào dùng tay đánh vào mặt bị cáo H1 một cái, bị cáo H1 dùng tay đánh lại. Sau đó, bị cáo H1 và H nắm cổ áo của

nhau. Lúc này, Phúc và Sinh chạy bộ đến, Sinh cầm 01 (một) thanh gỗ vuông dài khoảng 1,5 mét đánh một cái vào đầu của bị cáo H1 theo hướng từ trên xuống thì bị cáo H1 dùng tay phải lấy được 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm trên kệ để phụ tùng sửa xe gần vị trí của bị cáo H1 đánh vào đầu H nhiều cái theo hướng từ trên xuống, từ phải sang trái làm H bị choáng. Sinh tiếp tục cầm thanh gỗ vuông bằng hai tay đánh vào vai trái của bị cáo H1 một cái do lúc này bị cáo H1 cúi người xuống để né tránh. Trong lúc bị cáo H1 và H đánh nhau, Phúc có nhặt 01 (một) viên gạch ống ở ven đường ném vào phía trong tiệm nH1 không trúng ai. Bị cáo Nguyễn lấy 01 (một) ghế xếp ném về phía nhóm của Phúc và Sinh nH1 không trúng rồi tiếp tục lấy 02 (hai) thanh kim loại dạng vuông dài khoảng 1,5 mét có sẵn tại tiệm đưa cho bị cáo H1 01 (một) thanh rồi cả hai cùng nhau rượt đuổi đánh H, Phúc và Sinh. Lúc này, H, Phúc và Sinh bỏ chạy về hướng bệnh viện Sản nhi, bị cáo H1 và bị cáo Nguyễn đuổi theo được một đoạn thì không đuổi nữa, thấy H bỏ lại xe mô tô biển số 62F1-8920 ở trước tiệm, do bức tức nên bị cáo H1 cầm thanh kim loại bằng hai tay đập 03 (ba) cái vào đầu và đuôi xe mô tô trên, bị cáo Nguyễn cũng cầm thanh kim loại bằng hai tay đập 02 (hai) cái vào cốp và carte xe mô tô trên làm xe mô tô bị hư hỏng nhiều vị trí. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 62F1-8920 đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận;

- 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm là hung khí bị cáo H1 sử dụng để gây thương tích cho bị hại H;

- 01 (một) thanh kim loại dài 1,18m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 20cm cong vênh; 01 (một) thanh kim loại dài 1,1m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 7cm thụng mốp biến dạng; 01 (một) thanh kim loại dài 1,14m đoạn cách từ đất lên 18cm cong vênh biến dạng là hung khí mà bị cáo H1 và bị cáo Nguyễn dùng đập phá xe mô tô biển số 62F1-8920;

Đối với 01 (một) thanh gỗ vuông dài khoảng 1,5m và 01 (một) viên gạch ống, Cơ quan điều tra công an Thành phố T không thu giữ được.

Kết quả trưng cầu giám định:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 55/TgT.22-PY ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y Sơ y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của Nguyễn Minh H như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 sẹo vết thương vùng đỉnh đầu kích thước 1,5cm x 02cm, lành và 01 sẹo vết thương vùng đỉnh chẩm kích thước 06cm x 0,5cm, lành. Không dấu thần kinh khu trú.

- CT Scan sọ não: Vỡ lún sọ đỉnh kích thước khoảng 2,2cm x 2,7cm.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Minh H là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 54/TgT.22-PY ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Trung tâm pháp y Sơ y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc H:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Đầu: Vùng thái dương – đỉnh trái có sẹo vết thương có kích thước 06cm x 0,4cm lành, không dấu thần kinh khu trú.

Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Ngọc H là 02% (Hai phần trăm).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 03/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố T, Long An kết luận giá trị thiệt hại tài sản phụ tùng của xe mô tô biển số 62F1-8920 là 8.162.000đ (tám triệu, một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 62F1-8920 đã qua sử dụng, bị hư hỏng nhiều bộ phận, Cơ quan điều tra công an Thành phố T trả lại cho chủ sở hữu là Huỳnh Công Q, sinh năm 1987, HKTT: Ấp 1, T, Thạnh Hóa, Long An.

Đồ vật tài sản còn lại gồm: 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm; 01 (một) thanh kim loại dài 1,18m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 20cm cong vênh; 01 (một) thanh kim loại dài 1,1m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 7cm thụng móp biến dạng; 01 (một) thanh kim loại dài 1,14m đoạn cách từ đất lên 18cm cong vênh biến dạng, Cơ quan điều tra công an Thành phố T chuyển Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Huỳnh Công Q đã được bị cáo H1 bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) chi phí sửa chữa xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 62F1-8920 nên không yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H1.

- Bị hại Nguyễn Minh H đã được bị cáo H1 bồi thường chi phí điều trị số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nên không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H1.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSTA ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Nguyên N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Nguyên N gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Nguyên N mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm; 01 (một) thanh kim loại dài 1,18m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 20cm cong vênh; 01 (một) thanh kim loại dài 1,1m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 7cm thụng mốp biến dạng; 01 (một) thanh kim loại dài 1,14m đoạn cách từ đất lên 18cm cong vênh biến dạng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Luật sư Trịnh Thị Kha bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Nguyên N:* Thống nhất với tội danh và Điều luật mà cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, các bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ thiệt hại được người bị hại có đơn bãi nại đề nghị không truy tố, các bị cáo có nhân thân tốt, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hành phạt thấp nhất đối với các bị cáo. Đối với tội cố ý gây thương tích bị cáo H1 có 02 thành tiết giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà cáo trạng đã truy tố như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo

Tại phiên Tòa, các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Nguyên N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, nH1 những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/01/2022, tại tiệm sửa xe số 78 tỉnh lộ 827, Phường 7, Thành phố T, Long An bị cáo Nguyễn Ngọc H đã có hành vi dùng 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm gây thương cho anh Nguyễn Minh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (Mười ba phần trăm); bị cáo H1 và bị cáo Nguyễn Nguyên N đã có hành vi dùng thanh kim loại cạnh vuông dài 3cm đập phá xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu BKS: 62F1-8920 làm hư hỏng phần đầu xe, đuôi xe và phuộc xe, trị giá thiệt hại là 8.162.000đ (tám triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước, nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Nguyên N với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi trái pháp luật của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe và tài sản của các bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của các bị cáo là sẽ gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người bị hại và thấy trước hậu quả của hành vi đó là sẽ gây thương tích cho anh Nguyễn Minh H và gây thiệt hại về tài sản cho anh Huỳnh Công Q nH1 các bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và để mặc cho hậu quả xảy ra. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ quả cho hai bị hại, tại phiên tòa cả hai bị cáo đều thừa nhận số tiền 10.000.000đ khắc phục thiệt hại cho anh Huỳnh Công Q là do cả hai bị cáo bỏ ra, mỗi người 5.000.000đ, nên cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người bị hại, được người bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong vụ việc bị cáo H1 gây thương tích cho anh H, có một phần lỗi của anh H, anh H là người dùng tay đánh vào mặt bị cáo H1 vì vậy có một phần lỗi của người bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ được qui định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo H1 có 2 tình tiết

giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự, nên có căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ Luật hình sự, áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố.

Đối với hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã đập phá xe của người bị hại, gây thiệt hại 8.162.000đ, sau khi gây thiệt hại các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại 10.000.000đ, nhóm của anh H còn dùng cây, gạch ném vào tiệm của bị cáo Nguyễn nên xác định người bị hại cũng có phần lỗi, người bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo, nên cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, các bị cáo có việc làm, có thu nhập ổn định, bị cáo H1 làm bảo vệ, bị cáo Nguyễn làm nghề sửa xe. Nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Từ các phân tích nêu trên có căn cứ xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134, Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Xét lời bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa của luật sư là phù hợp nên được Hội đồng xử án chấp nhận.

[4] Về tang vật vụ án: 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm; 01 (một) thanh kim loại dài 1,18m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 20cm cong vênh; 01 (một) thanh kim loại dài 1,1m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 7cm thụng mốp biến dạng; 01 (một) thanh kim loại dài 1,14m đoạn cách từ đất lên 18cm cong vênh biến dạng là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Nguyễn Minh H và Huỳnh Tấn S có hành vi gây thương tích cho bị cáo H1 đã gây ra tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Ngọc H là: 02% (hai phần trăm), bị cáo H1 đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích của H và Sinh nên Công an Thành phố T, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích nH1 không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” quy định tại Điểm a Khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức tiền phạt: 6.500.000đ (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) là phù hợp.

[7] Đối với Huỳnh Thanh P có hành vi ném gạch vào trong tiệm sửa xe của bị cáo Nguyễn, do không làm hư hỏng tài sản hay gây thương tích cho ai nên Công an Thành phố T, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Ném gạch vào nơi ở của người khác” quy định tại Điểm e Khoản 4 Điều 7 Nghị định

144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ với mức tiền phạt: 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Đối với tội cố ý làm hư hỏng tài sản, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Bị cáo Nguyễn Nguyên N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 50, Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2.1 Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H1 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)

3. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 35, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Nguyên N 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

4. *Về tang vật chứng*: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) má nôi xe mô tô bằng kim loại hình tròn có đường kính 12cm; 01 (một) thanh kim loại dài 1,18m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 20cm cong vênh; 01 (một) thanh kim loại dài 1,1m cạnh vuông dài 3cm, đoạn từ đất lên 7cm thụng móp biến dạng; 01 (một) thanh kim loại dài 1,14m đoạn cách từ đất lên 18cm cong vênh biến dạng. Tất cả tang vật do chi cục thi hành án dân sự Thành phố T quản lý (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T)

5. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

6. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo

Nguyễn Ngọc H1, Nguyễn Nguyên N mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

7. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND Thành phố T; (01)
- Công an Thành phố T; (01)
- Chi cục THADS Thành phố T; (01)
- UBND xã (nơi các bị cáo cư trú); (02)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Các bị cáo; (02)
- Bị hại; (02)
- Người có QL, NV LQ (02)
- Bộ phận THA hình sự; (14)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Ngọc Tuyền**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Nghiêm – Nguyễn Thị Tĩnh**

**Bùi Ngọc Tuyền**

